TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 183/2020/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều,* ngày 26 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 596/2020/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Xuân M**,** sinh năm: 1983;

Địa chỉ: 12B/1 đường Bùi Hữu Nghĩa, KV3, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

* *Bị đơn*: Ông Võ Thành V, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: 103/78/31 đường Võ Văn Kiệt, KV5, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (Địa chỉ trước đây: 127/8N/26 đường Mậu Thân, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ).

Căn cứ áp dụng:

- Điều 212, Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Xuân M và ông Võ Thành V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Xuân M và ông Võ Thành V. thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 01 (Một) con chung tên Võ Thành N (Giới tính: Nam), sinh ngày: 03/9/2009 cho bà Nguyễn Thị Xuân M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Xuân M và ông Võ Thành V thống nhất thỏa thuận. Ông Võ Thành V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông V. Không ai được quyền ngăn cản ông V thực hiện quyền này.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Tòa án đã giải thích cho các bên biết về quyền của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Nhưng người trực tiếp nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung và người không trực tiếp nuôi con không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án ghi nhận.

Vì quyền lợi của trẻ em được pháp luật bảo vệ: Trường hợp người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhận thấy việc nuôi con chung của người trực tiếp nuôi dưỡng con chung không tốt thì có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi quyền nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung (người trực tiếp nuôi dưỡng cũng có quyền xin thay đổi mức cấp dưỡng) theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn và bị đơn xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu.

- Về án phí: Mỗi người phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định; Tại buổi hòa giải bà Nguyễn Thị Xuân M có ý kiến tự nguyện nộp toàn bộ án phí. Nên bà M phải chịu tổng số tiền án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại theo biên lai thu tạm ứng án phí số 003113, ngày 02/10/2020 bà M đã nộp sau khi khấu trừ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

**** Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân TP Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều;
- UBND Phường;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Lê Thiên Bảo